

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm VIN cân thị trường

▶ Bất chấp diễn biến kém tích cực từ thị trường thế giới, VN-Index tiếp nối đà tăng điểm mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần với mức tăng hơn 17 điểm. Dù mở cửa trong sắc đỏ, thị trường nhanh chóng được kéo tăng nhờ sự hỗ trợ mạnh mẽ của cổ phiếu VIC, riêng cổ phiếu này đã đóng góp gần 12 điểm vào điểm số của thị trường trong phiên. Thanh khoản có sự cải thiện vượt mức bình quân 20 phiên với giá trị khớp lệnh tăng lên 44 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng 17.57 điểm (+1.01%), đạt 1,765.12 điểm; HNX-Index tăng 1.73 điểm (+0.63%), đạt 275.35 điểm. Thanh khoản toàn thị trường cải thiện lên mức 48.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1.5 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng 1,242 tỷ đồng trong phiên, giá trị bán ròng lớn nhất tập trung ở các cổ phiếu HPG, VRE và VHM. Ở chiều ngược lại, VIC, SHB và VNM là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

▶ VIC (+6.98%), TCB (+4.96%), VRE (+6.57%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VCB (-1.71%), HPG (-2.03%), FPT (-2.19%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ thương mại, Bất động sản, Thực phẩm & Đồ uống là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào mức giảm của thị trường. Các mã tiêu biểu là VEF, VIC, VNM.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-index mở gap giảm điểm đầu phiên do ảnh hưởng tin tức cuối tuần, tuy nhiên thị trường đã tăng ngược trở lại và kết phiên cao nhất trong ngày ở mức 1,756 điểm. Thanh khoản giao dịch tốt hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực mua tốt từ nội địa, dù chỉ số VN-index chịu áp lực bán ròng mạnh của khối ngoại. Thị trường vẫn tiếp tục duy trì xu hướng tăng và hướng tới chinh phục ngưỡng 1,800 điểm. Dù vậy, chỉ số có thể sẽ kiểm định lại mốc kháng cự quan trọng 1,700 trước khi đạt được các mốc điểm cao mới.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường tiếp tục hướng về ngưỡng 1,750 - 1,800 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho xu hướng uptrend của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Thị trường gặp áp lực chốt lời sau khi tin năng hạng được công bố, biên độ các phiên giảm điểm lớn và phá vỡ vùng hỗ trợ ngắn hạn 1,600 điểm. Nếu thủng mốc này, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500 - 1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Với trường hợp tích cực, VN-Index kiểm định và giữ vững thành công 1,700, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cho xu hướng tăng sắp tới. Trong trường hợp chỉ số kiểm định mốc 1,700 không thành công thành công, thị trường quay về vùng 1,500-1,550 điểm, sẽ có cơ hội mua rõ ràng hơn cho vị thế trung hạn, nhà đầu tư có thể giải ngân mạnh hơn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ năng hạng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



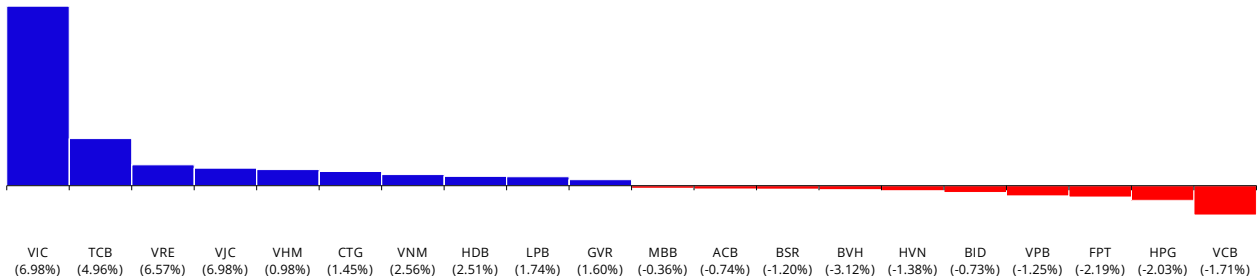
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,765	1.0	5.9	37.0	16.9	2.2	7,568,630
VN30 Index	2,012	1.6	7.9	47.7	16.9	2.4	5,376,566
VN Midcap	2,519	0.2	-0.7	30.6	19.2	1.9	1,282,282
VN Smallcap	1,584	-0.2	-1.6	11.5	15.9	1.1	301,128
HNX Index	275	0.6	-0.4	19.0	28.7	1.5	418,123
UpCom	113	1.0	2.4	21.7	13.4	1.8	848,531

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.6	16.8	26.4	1.2	34.0	4.3	164,389
Bảo hiểm	-2.6	-1.0	3.8	18.9	16.0	1.6	53,110
Bất động sản	4.1	67.7	164.6	150.1	36.8	2.8	1,810,034
CNTT	-2.1	-11.6	-27.0	-19.0	20.6	4.3	177,171
Dầu khí	-0.5	-5.6	-10.6	-23.1	19.0	2.1	54,993
Dịch vụ tài chính	0.4	44.9	61.4	51.2	29.5	2.3	311,504
Tiền ích	-0.6	-1.9	-2.6	-6.5	18.7	1.8	281,876
Du lịch và Giải trí	1.8	38.4	51.7	71.0	19.9	15.0	197,267
Hàng & DV CN	-0.8	12.1	29.9	33.0	17.1	2.0	189,389
Hàng CN & Gia dụng	0.3	1.4	-12.1	-8.1	12.8	1.6	54,396
Hóa chất	0.8	-2.8	-6.2	-15.3	20.1	1.9	217,150
Ngân hàng	0.2	24.5	35.3	34.9	11.8	2.0	2,871,040
Ô tô và phụ tùng	-1.0	10.5	33.7	31.5	24.6	1.5	19,524
Tài nguyên Cơ bản	-1.8	20.2	22.5	22.0	20.1	1.7	271,594
Th.phẩm & Đồ uống	1.8	10.1	9.8	5.7	21.9	2.8	476,952
Truyền thông	-0.3	9.6	7.8	85.9	20.6	1.6	3,170
Xây dựng và Vật liệu	0.6	18.0	29.1	32.3	21.2	1.8	164,741
Y tế	-0.4	2.0	-1.5	1.2	18.5	2.2	39,884

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.1	1.0	1.6	1.3	-8.6	-3.7
USD/JPY	152	0.7	1.2	3.3	3.0	-3.2	1.6
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.2	-0.6	-2.3	0.6
KRW/USD	1,427	0.1	1.5	2.9	3.2	-3.1	5.1
EUR/USD	1	0.2	1.0	1.5	0.6	-10.7	-5.9
USD/VND	26,343	0.0	-0.1	-0.2	0.8	3.4	6.0
Dầu Thô	60	1.9	-2.8	-4.3	-12.4	-16.4	-20.6
Xăng	237	30.2	24.7	19.4	8.4	18.4	10.2
Khí đốt	3	0.0	-7.5	5.6	-6.3	-14.5	18.0
Than	105	0.0	-0.4	2.0	-5.8	-16.5	-29.4
Vàng	4,073	1.4	2.8	10.7	21.8	55.2	53.8
Thép cuộn	3,349	-1.0	-1.0	-2.1	1.7	-3.5	-7.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
(84-28) 6299 - 8000
nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
(84-28) 6299 - 8017
ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. ACB – Ngân hàng:** Ngân hàng đang trở thành mắt xích chiến lược trong chuyển đổi xanh ngành dệt may Việt Nam, với gói tín dụng xanh của ACB đạt 4,000 tỷ đồng, lãi suất thấp hơn 2-3% so với thông thường và hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp.
- 2. VPB – Ngân hàng:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín đang xúc tiến chuyển hơn 821 triệu cổ phiếu VBB từ Upcom sang HoSE, dự kiến hoàn tất chậm nhất vào quý I/2026. Sau phát hành, vốn điều lệ Vietbank tăng lên gần 10,920 tỷ đồng.
- 3. IJC – Bất động sản:** Becamex IJC báo lợi nhuận sau thuế quý 3/2025 đạt 254 tỷ đồng, tăng 192% so với cùng kỳ, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 672 tỷ đồng, tăng 255% so với cùng kỳ.
- 4. SGN – Vận tải:** SGN sẽ chi gần 84 tỷ đồng trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỷ lệ 25%, ngày đăng ký cuối cùng là 10/11/2025 và dự kiến chi trả vào 10/12/2025.
- 5. VIC – Bất động sản:** Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn tuyên dương Vingroup đã hoàn thiện thiết kế, trang trí tổng thể, phân khu, logo và hệ thống nhận diện chung cho Hội chợ Mùa thu 2025, đáp ứng đúng tiến độ được giao.
- 6. HUT – Bất động sản:** Từ 10/9 đến 9/10/2025, VII Holding đã mua gần 320.5 triệu cổ phiếu HUT, nâng tỷ lệ sở hữu tại Tasco lên 30% và trở thành cổ đông lớn với tổng giá trị giao dịch ước tính hơn 6,089 tỷ đồng.
- 7. ACB – Ngân hàng:** ACB đã chi 900 tỷ đồng tiền gốc và 58.5 tỷ đồng tiền lãi để tất toán lô trái phiếu ACBL2325008, phát hành ngày 10/10/2023 với kỳ hạn 2 năm.
- 8. VSC – Cảng biển:** Viconship đã điều chỉnh mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2025 lên 1,250 tỷ đồng, gấp 3 lần kế hoạch cũ; nửa đầu năm 2025 ghi nhận doanh thu 1,489 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 311.96 tỷ đồng.
- 9. SHG – Bất động sản:** Tổng Công ty Sông Hồng góp 10% vốn, tương đương gần 28 tỷ đồng, vào dự án bãi đỗ xe khu thương mại dịch vụ và văn phòng tại phường Lĩnh Nam Hà Nội với tổng mức đầu tư gần 276 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Chủ tịch Phạm Nhật Vượng đã dùng hơn 60 triệu cổ phiếu VIC, tương đương 1.55% vốn điều lệ Vingroup, để góp vốn vào VinEnergio với giá trị tạm tính khoảng 10,770 tỷ đồng ngày 9/10/2025.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/12/2025	10/13/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Du lịch và Giải trí	58.6	312	550	347		
2	Bất động sản	56.2	5,954	9,645	6,173		
3	Hóa chất	45.5	516	696	479		
4	Tài nguyên Cơ bản	41.8	2,205	2,868	2,022		
5	Truyền thông	40.4	20	32	23		
6	Dầu khí	30.4	645	753	578		
7	Xây dựng và Vật liệu	30.3	2,194	2,479	1,903		
8	Ô tô và phụ tùng	30.0	226	243	187		
9	Bảo hiểm	29.6	38	45	34		
10	Công nghệ Thông tin	18.5	860	787	664		
11	Ngân hàng	17.6	9,081	10,707	9,104		
12	Thực phẩm và đồ uống	17.5	2,150	2,258	1,922		
13	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	7.3	168	174	163		
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	0.8	112	88	87		
15	Dịch vụ tài chính	-1.8	4,667	4,881	4,971		
16	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-8.0	1,987	1,543	1,678		
17	Bán lẻ	-13.9	1,015	897	1,042		

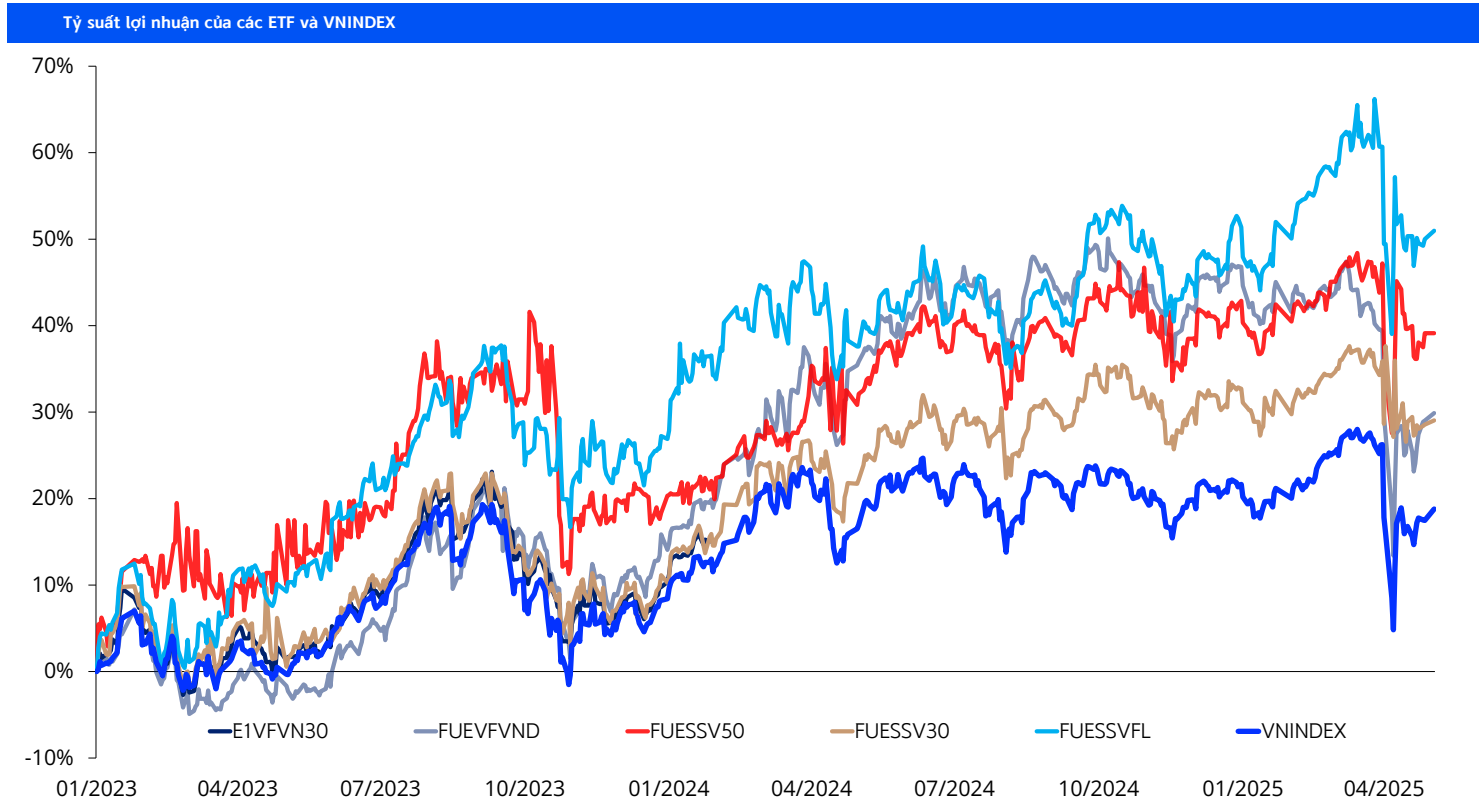
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	41,300	5.0	4.8	72.0	232	1,752.4	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	124,200	1.0	20.9	210.5	198	1,524.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	29,000	-2.0	-0.7	30.6	65	2,328.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	18,100	0.6	4.0	129.9	66	2,135.1	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,350	-0.4	0.0	67.0	109	1,263.4	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	85,000	1.1	2.4	21.4	133	1,073.6	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	41,350	1.6	2.7	62.8	45	1,727.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	37,500	-0.4	-1.2	299.7	33	1,232.7	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	55,000	-1.6	-0.4	212.9	60	730.5	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	63,100	-1.7	-1.4	4.2	108	505.2	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	56,000	1.4	6.9	48.1	57	608.7	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	23,700	0.2	0.9	94.0	33	671.6	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	44,000	1.0	-1.1	33.5	18	348.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	22,500	5.1	6.7	37.7	10	565.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	83,000	1.2	7.0	38.0	7	652.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	144,900.0	0.8	21.8	406.9	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	48,750.0	2.6	3.9	69.6	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,700.0	2.9	7.2	29.7	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	43,300.0	-1.6	4.2	7.6	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	40,050.0	-2.6	-4.1	-0.4	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,150.0	-1.9	0.0	44.6	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,300.0	-0.5	0.0	14.1	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	12,050.0	-2.8	-7.7	-30.7	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,850.0	6.8	0.4	-20.2	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,200.0	0.3	-3.8	1.2	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(425.80)	VHM	VIC	284.70		10/13/2025	4,372.4	5,614.7	-1,242.2
(341.55)	VRE	HDB	247.71		10/10/2025	3,886.5	4,348.0	-461.5
(336.34)	HPG	FPT	221.04		10/9/2025	3,210.7	4,814.5	-1,603.9
(306.50)	MBB	SHB	170.82		10/8/2025	4,432.6	4,214.6	218.1
(218.96)	MSN	VNM	113.53		10/7/2025	2,433.4	3,774.1	-1,340.7
(217.15)	VPB	HDG	94.06		10/6/2025	3,126.5	4,984.5	-1,858.0
(70.92)	TAL	MWG	86.36		10/3/2025	2,572.4	3,794.1	-1,221.7
(70.55)	KBC	CTI	84.80		10/2/2025	1,628.8	3,983.8	-2,354.9
(61.48)	SSI	TCB	64.79		10/1/2025	1,855.6	3,505.7	-1,650.1
(54.56)	NKG	TCH	58.45		9/30/2025	3,016.0	4,302.2	-1,286.2
Nguồn: Flnpro					9/29/2025	2,346.0	3,099.7	-753.7
					9/26/2025	1,908.3	3,955.1	-2,046.9
					9/25/2025	2,461.0	4,524.7	-2,063.8
					9/24/2025	2,224.8	3,730.6	-1,505.8
					9/23/2025	2,670.9	2,682.6	-11.7
					9/22/2025	3,370.8	5,097.3	-1,726.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,350	1.6%	7.5%	50.6%	533,800	18.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,200	0.0%	1.6%	45.3%	10,400	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	34,290	-0.5%	3.3%	55.2%	47,500	1.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	39,600	-0.8%	-1.0%	18.1%	120,700	4.8	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,190	0.0%	5.8%	46.1%	60,500	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,390	2.6%	6.7%	52.0%	42,500	1.0	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,350	1.9%	7.5%	49.6%	13,200	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,400	-2.2%	10.9%	57.6%	2,100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,600	2.2%	8.1%	51.6%	10,200	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,680	-0.1%	-0.1%	30.7%	14,100	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	19,640	0.5%	3.9%	49.9%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,670	0.2%	0.5%	17.7%	2,200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,850	-2.2%	2.5%	34.1%	4,400	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,740	n.a	1.4%	17.3%	2,600	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	12,090	0.0%	-0.1%	25.9%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	236.6	(214,400)	(1,465,099)	48.3	17.2	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.6	-	(20,324)	43.7	22.7	0.9	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	21.5	16,655	7,256	54.2	23.0	1.0	1.72	1.7	10.6	82.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	515.8	26,759	(366,859)	17.0	21.0	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	43.9	17.2	0.9	1.58	2.1	14.7	49.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.0	2,413	(8,472)	50.0	20.9	0.8	1.62	2.3	14.4	64.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	34.5	(43,012)	(234,149)	48.7	19.5	1.0	1.40	2.3	14.7	66.4
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	49.4	53.9	1.0	1.48	2.1	14.7	50.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	98.9	-	(81,785)	49.5	22.3	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	15.7	(6,174)	(31,964)	29.7	23.4	0.9	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.4	(13,171)	(67,822)	49.1	24.2	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.2	(23,039)	(42,121)	18.3	22.4	1.0	1.98	2.1	13.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	28.0	35.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.0	n.a	n.a	16.3	24.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	19.7	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdugpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.